

Số: 630/KH-UBND

Liên Minh, ngày 27 tháng 6 năm 2024

KẾ HOẠCH
Phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2025 xã Liên Minh

Căn cứ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 22/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Văn bản số 4487/BKHĐT-TH ngày 11/6/2024; 4488/BKHĐT-TH ngày 11/6/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn đánh giá thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2024, dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2025;

Căn cứ Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 19/6/2024 của UBND tỉnh về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Công văn số 2381/SKHĐT-THQH ngày 20/6/2024 của Sở kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và đầu tư công năm 2025;

Căn cứ Công văn số 2131/UBND-TCKH ngày 21/6/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Võ Nhai về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; kế hoạch đầu tư công năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội giai đoạn 2021-2025 xã Liên Minh đã được Hội đồng nhân dân xã thông qua.

Ủy ban nhân dân xã Liên Minh xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với các nội dung sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU
KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM VÀ DỰ ƯỚC KHẢ NĂNG THỰC
HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2024

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN, KẾT QUẢ, TIẾN ĐỘ:

I. Bối cảnh phát triển kinh tế - xã hội:

Trong những tháng đầu năm tình hình kinh tế - xã hội, các hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn xã chịu nhiều tác động lớn bởi diễn biến phức tạp của tình hình kinh tế trong nước và thế giới đã tác động tới tất cả các lĩnh vực đời sống, kinh tế, xã hội; ảnh hưởng tới các hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn xã.

Biến đổi khí hậu, tình hình thiên tai trong thời gian qua có những diễn biến phức tạp, khó lường dịch bệnh xảy ra trên đàn lợn ảnh hưởng không nhỏ đến lĩnh vực chăn nuôi, sản xuất nông nghiệp nói chung và sản phẩm nông nghiệp chủ

lực của xã như sản phẩm chè, giá cả thấp, giá vật tư đầu vào phục vụ cho sản xuất nông nghiệp như phân bón, giống tăng cao, dẫn đến tăng trưởng ngành nông nghiệp còn thấp chưa tương xứng với tiềm năng.

II. Kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 6 tháng đầu năm và dự ước cả năm 2024.

1. Chỉ tiêu về kinh tế:

1.1. Giá trị sản phẩm/1ha đất nông nghiệp: ước đạt 49,23/76,7 triệu/ha, đạt 64,1% kế hoạch. Dự ước cả năm đạt 76,7 triệu/ha.

1.2. Tổng diện tích cây lương thực gieo cấy Vụ Xuân là 256,8ha; sản lượng ước đạt 1.407,92 tấn đạt 102,7% kế hoạch, bằng 104,8% so với cùng kỳ. Sản lượng cả năm 3.610 tấn.

1.2. Thu cân đối ngân sách nhà nước tính đến hết tháng 5 được 400.428.201đ/340.000.000đ đạt 117% kế hoạch, bằng 272% so với cùng kỳ.

1.3. Chăn nuôi: Đàn Trâu - Bò 686/700 con đạt 98% kế hoạch, bằng 111% so với cùng kỳ; đàn Lợn 345/3.000 con đạt 11,5% chỉ tiêu kế hoạch, bằng 19,2% so với cùng kỳ; đàn gia cầm 35.000/40.000 con đạt 87,5% kế hoạch, bằng 77,8% so với cùng kỳ. Đàn Trâu – Bò cuối kỳ 700 con, Lợn 3.000 con, Gia cầm 40.000 con.

1.4. Năng suất Cây chè ước đạt 95 tạ/ha, sản lượng chè búp tươi ước đạt 2.109/4.400 tấn đạt 47,9% chỉ tiêu kế hoạch năm, bằng 100% so với cùng kỳ. Sản lượng cả năm 4.400

1.5. Diện tích rừng nhân dân tự bỏ vốn trồng sau khai thác 60,8/120ha đạt 50,6% kế hoạch, bằng 71,3% so với cùng kỳ. Cả năm đạt trên 120ha

1.6. Sản lượng thịt hơi các loại ước đạt 180/380 tấn đạt 47,4% kế hoạch. Cả năm đạt 380 tấn

1.7. Sản lượng thủy sản ước đạt 4/15 tấn đạt 26,7% kế hoạch. Cả năm 15 tấn.

2. Chỉ tiêu về Xã hội – Môi trường:

2.1. Giữ vững phổ cập giáo dục đúng độ tuổi. Tỷ lệ học sinh đến lớp đạt 100%. Duy trì 3/3 trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

2.2. Kiểm soát tốt công tác phòng chống dịch bệnh trên người; 100% người dân được hưởng BHYT. Duy trì bộ tiêu chí Quốc gia về y tế.

2.3. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 71%.

2.4. Tỷ lệ che phủ rừng được duy trì, độ che phủ rừng đạt trên 80%.

2.5. Tỷ lệ người dân được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 98%.

2.6. Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm hợp vệ sinh đạt 70%.

B. ĐÁNH GIÁ CHUNG, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN:

1. Đánh giá chung: Trong 6 tháng đầu các nhiệm vụ mục tiêu kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng uỷ, sự giám sát của HĐND xã cùng với sự phối kết hợp giữa các ban ngành đoàn thể xã, UBND xã đã

tổ chức triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ mục tiêu kinh tế - xã hội, các chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã đều hoàn thành và vượt kế hoạch huyện giao, đời sống tinh thần của nhân dân được cải thiện và nâng lên rõ rệt.

Triển khai thực hiện tốt chế độ chính sách đối với hộ dân tộc thiểu số, hộ nghèo đặc biệt khó khăn. Bên cạnh đó xã luôn quan tâm mở rộng các phong trào hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao cũng như cơ sở vật chất cho công tác giáo dục đào tạo, tình hình an ninh, quốc phòng giữ vững và ổn định, duy trì xã lành mạnh.

2. Khó khăn:

Trong 6 tháng đầu năm, tình hình kinh tế - xã hội, các hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn xã chịu nhiều tác động lớn bởi diễn biến phức tạp của tình hình kinh tế trong nước và thế giới đã tác động tới tất cả các lĩnh vực đời sống, kinh tế, xã hội; ảnh hưởng tới các hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn xã.

Biến đổi khí hậu, tình hình thiên tai trong thời gian qua có những diễn biến phức tạp, khó lường do đó ảnh hưởng không nhỏ đến chăn nuôi, sản xuất nông nghiệp nói chung và sản phẩm nông nghiệp chủ lực của xã như sản phẩm chè, gỗ nói riêng, giá vật tư đầu vào phục vụ cho sản xuất nông nghiệp như phân bón, giống tăng cao, dẫn đến tăng trưởng ngành nông nghiệp còn thấp chưa tương xứng với tiềm năng.

Các chỉ tiêu KT-XH đã cơ bản đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra tuy nhiên chất lượng sản phẩm không cao, giá thành sản phẩm không ổn định nên nguy cơ sản phẩm làm ra nhưng không tiêu thụ được hoặc tiêu thụ với giá thấp làm ảnh hưởng tới sản xuất, đời sống của nhân dân.

Tình hình vi phạm pháp luật về lâm nghiệp, tình hình an ninh trật tự vẫn tiềm ẩn nguy cơ có thể xảy ra.

3. Giải pháp:

Để thực hiện được các chương trình, dự án cũng như phát triển kinh tế - xã hội thì giải pháp chủ yếu đó là:

3.1. Về kinh tế:

- Triển khai tích cực, kịp thời các biện pháp chỉ đạo, điều hành kinh tế trên địa bàn xã một cách linh hoạt giữa phát triển kinh tế và phòng chống dịch. Phát triển kinh tế - xã hội dựa trên cơ sở tận dụng triệt để điều kiện tự nhiên, tiềm năng thế mạnh của xã, trước hết là tài nguyên đất đai, đẩy mạnh phát triển kinh tế đồi rừng, lấy trọng tâm là ổn định đời sống dân sinh, đảm bảo lương thực, nâng cao thu nhập bằng sự phát triển tổng lực như: trồng trọt, chăn nuôi gia súc, gia cầm, trồng rừng phủ xanh đất trống, đồi núi trọc theo hướng nông - lâm kết hợp với bảo vệ môi trường sinh thái. Huy động tối đa các nguồn lực tại chỗ, kết hợp sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích, tận dụng hỗ trợ của Nhà nước, các chương trình dự án, các

nguồn đầu tư khác, nâng cao nhận thức của người dân về mọi mặt, áp dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội kết hợp chặt chẽ với củng cố quốc phòng - an ninh, đặc biệt quan tâm đến các xóm giáp ranh.

- Phát huy hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã trên địa bàn xã Liên Minh. Chú trọng phát triển kinh tế theo thế mạnh của từng xóm, nâng cao hiệu quả hoạt động của ba làng nghề chè truyền thống đưa những tiến bộ khoa học kỹ thuật vào thâm canh cây chè theo chương trình VietGap tăng sản lượng chè búp tươi trên một diện tích ha, nâng cao về giá trị và chất lượng sản phẩm.

- Chỉ đạo nhân dân gieo cấy hết diện tích cây lúa, ngô vụ mùa, trồng các loại cây màu khác theo kế hoạch. Áp dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ tiên tiến vào sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản.

- Tăng cường công tác giám sát dịch bệnh trên người và đàn gia súc, gia cầm, thực hiện hoàn thành kế hoạch tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm theo kế hoạch giao. Phối hợp Phòng NN&PTNT huyện thực hiện mô hình trồng ba kích, và mô hình chăn nuôi gà thương phẩm cho các hộ dân thực hiện theo dự án.

- Thực hiện tốt phương án phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ sẵn sàng ứng phó khi có tình huống xảy ra.

3.2. Thu ngân sách: Chỉ đạo rà soát lại các nguồn thu trên địa bàn, tập trung các khoản thu còn thấp, tăng cường quản lý chi tiêu ngân sách và tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đảm bảo đúng quy định.

3.3. Công tác quản lý đất đai và tài nguyên khoáng sản: Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp cố ý đổ đất xuống ruộng, hủy hoại đất rừng phòng hộ, khai thác vàng trái phép, thực hiện tốt công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng, phòng chống cháy rừng, xử lý nghiêm các đối tượng khai thác tài nguyên khoáng sản trái phép trên địa bàn.

3.4. Lĩnh vực đầu tư xây dựng:

- Đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án, thực hiện giải ngân nguồn vốn đầu tư theo đúng tiến độ. Phối hợp với các đơn vị thi công xây do huyện làm chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình trên địa bàn.

- *Thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia:* Tiếp tục tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về xây dựng nông thôn mới, vận động nhân dân hiến đất để thi công các công trình hạ tầng nông thôn, hỗ trợ sản xuất đa dạng hóa sinh kế và giảm nghèo bền vững.

3.5. Lĩnh vực văn hóa – xã hội

- *Văn hóa thông tin thể thao:* Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến với nhân dân, công tác xây dựng nông thôn mới, thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh trên người và cây trồng vật nuôi.

- *Chính sách xã hội*: Thực hiện tốt các chính sách bảo hiểm y tế, hỗ trợ hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số; các chính sách đảm bảo an sinh xã hội, chính sách đối với người có công. Đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động cho lao động nông thôn.

- *Chương trình giảm nghèo bền vững*: Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân trong việc áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, từng bước nâng cao giá trị cho sản phẩm đầu ra; thực hiện tốt hơn nữa các chế độ chính sách về giảm nghèo, tập trung hỗ trợ có trọng tâm cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo thoát nghèo bền vững.

- *Công tác Giáo dục và Đào tạo*: Chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị và đồ dùng học tập để khai giảng năm học mới 2024-2025. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục 3 bậc học.

- *Y tế, Dân số kế hoạch hóa gia đình*: Nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân. Thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế. Làm tốt công tác dân số, kế hoạch hoá gia đình. Tăng cường công tác kiểm tra, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Công tác phòng chống dịch bệnh trên người.

3.6. Công tác quốc phòng an ninh:

- *Công an*: Chỉ đạo đẩy mạnh công tác đấu tranh trấn áp tội phạm, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã, đặc biệt là tệ nạn cờ bạc, trộm cắp tài sản. Phối hợp với CSGT huyện tăng cường công tác tuần tra kiểm soát xử lý nghiêm các lỗi vi phạm về trật tự an toàn giao thông, trật tự công cộng; giải quyết kịp thời các vụ việc liên quan đến ANTT. Thực hiện tốt việc tuyên truyền nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, không mê tín dị đoan, không tham gia truyền đạo trái phép, cảnh giác trước âm mưu của các thế lực thù địch, tích cực tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- *Quân sự*: Quản lý vũ khí, khí tài hiện có, duy trì lực lượng sẵn sàng chiến đấu, phối hợp với công an xã giữ vững ANCT-TTATXH trên địa bàn. Quản lý tốt lực lượng dự bị động viên..

3.7. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả chỉ đạo điều hành của UBND xã:

Duy trì chế độ thường trực để tiếp nhận và giải quyết hồ sơ cho công dân ở bộ phận một cửa. Tăng cường chuyển đổi số trong thực hiện thủ tục hành chính, hoạt động công vụ, hoạt động kiểm soát TTHC, công khai các TTHC tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện các hoạt động giao dịch. Nâng cao hiệu quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí. Đẩy mạnh công tác phổ biến,

giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức hiểu biết pháp luật cho nhân dân các dân tộc trong xã.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025

I. Mục tiêu, nhiệm vụ và các chỉ tiêu chủ yếu năm 2025

1. Mục tiêu tổng quát:

Phấn đấu xây dựng xã Liên Minh theo hướng phát triển bền vững. Cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động chuyển đổi theo hướng tích cực. Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục giảm nghèo bền vững, từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân gắn với bảo vệ môi trường sinh thái. Đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Chỉ tiêu về kinh tế

- Thu cân đối ngân sách: 340 triệu
- Giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản: 64 tỷ
- Giá trị sản phẩm/1ha đất trồng trọt (Giá hiện hành): 80,6 triệu
- Sản lượng lương thực có hạt: 3.600 tấn
- Diện tích trồng rừng tập trung: 100 ha
- Chè trồng mới, sản lượng: 3ha, sản lượng chè búp tươi 4.400 tấn
- Chăn nuôi: Tổng đàn trâu – bò 700 con; tổng đàn lợn 3000 con; tổng đàn gia cầm 40.000 con; Sản lượng thịt hơi các loại 380 tấn.
- Sản lượng thủy sản: 15 tấn

b) Các chỉ tiêu xã hội:

- Tỷ suất sinh thô: giảm 0,2%
- Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng tính theo cân nặng của trẻ dưới 5 tuổi xuống dưới 13%; tỷ lệ suy dinh dưỡng chiều cao xuống dưới 18%.
- Tỷ lệ hộ nghèo: giảm 2% trở lên
- 90% gia đình văn hóa, 100% xóm đạt xóm văn hóa, 100% cơ quan đạt cơ quan văn hóa.

- Duy trì trường chuẩn quốc gia: 03 trường

- Số hộ dân được dùng điện lưới quốc gia: 100%

c) Các chỉ tiêu về môi trường.

- Duy trì tỷ lệ che phủ rừng: 80%

- Số người dân được dùng nước sinh hoạt hợp vệ sinh: trên 98%

(Cụ thể có bảng chi tiết kèm theo)

II. Giải pháp:

1. Về kinh tế:

Tập trung chỉ đạo thúc đẩy phát triển sản xuất của các ngành Nông - lâm nghiệp trên địa bàn xã. Khai thác mọi tiềm năng, lợi thế sẵn có về đất đai, tài nguyên, lao động và lợi thế về điều kiện tự nhiên, vị trí địa lý. Đồng thời vận dụng các cơ chế chính sách phù hợp để kích thích sản xuất phát triển, nâng cao thu nhập cho người dân. Khuyến khích áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và đổi mới công nghệ, nâng cao trình độ tổ chức sản xuất theo hướng tập trung có quy mô lớn, sản phẩm hàng hoá có tính cạnh tranh cao.

a) Về sản xuất nông - lâm nghiệp:

Tập trung chỉ đạo và ưu tiên đầu tư phát triển sản xuất, chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp, nông thôn theo hướng tăng tỷ trọng trồng trọt, chăn nuôi, sản xuất hàng hóa và dịch vụ sản xuất nông nghiệp. Duy trì phát triển sản xuất hàng hóa tập trung như vùng chè, vùng nguyên liệu gỗ... và tăng cường các biện pháp kỹ thuật nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Tập trung phát triển nông nghiệp toàn diện theo hướng sản xuất hàng hóa, gắn với mục tiêu xây dựng nông thôn mới. Thực hiện chính sách khuyến nông, hỗ trợ vốn, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả.

Khai thác hiệu quả tiềm năng tài nguyên đất lâm nghiệp, đẩy mạnh phát triển kinh tế lâm nghiệp. Chú trọng thực hiện chương trình trồng rừng phát triển kinh tế hộ gia đình, nâng cao chất lượng rừng phòng hộ, phát triển mạnh việc trồng mới và khai thác bền vững rừng sản xuất đi đôi với công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới. Tập trung xây dựng hạ tầng cơ sở thiết yếu bằng việc huy động các nguồn lực, lồng ghép các chương trình, dự án để thực hiện hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong xây dựng nông thôn mới và ưu tiên phát triển nguồn nhân lực nông thôn; phát triển giao thông nông thôn và thủy lợi....

b) Thu, chi ngân sách: Tăng cường công tác chống thất thu ngân sách, huy động tối đa các nguồn thu vào ngân sách. Thực hành nghiêm chỉnh Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách theo quy định.

2. Về xã hội:

a) Huy động và sử dụng tốt các nguồn lực hỗ trợ cho giảm nghèo, lồng ghép có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình mục tiêu khác để tạo điều kiện cải thiện mức sống người dân; thúc đẩy phát triển sản xuất và chống tái nghèo. Tiếp tục thực hiện tốt chính sách ưu đãi đối với người có công và các đối tượng chính sách.

b) Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho nhân dân. Thực hiện các mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe cho đồng bào dân tộc thiểu số, bệnh nhân nghèo và trẻ em dưới 6 tuổi. Tập trung khai thác, sử dụng trang thiết bị y tế hiện có để tổ chức khám chữa bệnh tại chỗ có hiệu quả.

c) Phát triển giáo dục theo hướng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát huy hiệu quả. Đẩy mạnh xã hội hóa sự nghiệp giáo dục nhà trường với giáo dục gia đình và xã hội, tạo môi trường giáo dục lành mạnh ở mọi nơi, trong từng gia đình. Thực hiện chế độ chính sách đối với học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh vùng đặc biệt khó khăn, con hộ nghèo, học sinh ở các trường trên địa bàn xã. Đẩy mạnh đầu tư cơ sở vật chất trường học, lớp học để phục vụ tốt cho việc dạy và học của giáo viên và học sinh.

d) Tăng cường xây dựng sân chơi, bãi tập, các thiết chế văn hóa nhằm nâng cao sức khỏe, đời sống văn hóa, tinh thần cho nhân dân. Nâng cao chất lượng các loại hình hoạt động văn hóa - thông tin. Hỗ trợ phát triển văn hóa truyền thống, giữ gìn phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

đ) Xây dựng, củng cố nền Quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân. Thực hiện tốt công tác quốc phòng - quân sự địa phương. Chủ động đấu tranh phòng chống các loại tội phạm, các tệ nạn xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, tạo môi trường thuận lợi để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội

Trên đây là kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 xã Liên Minh./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng TC-KH huyện;
- ĐU – HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các ngành, đoàn thể xã;
- 9 xóm;
- Lưu VP(HTQLVB).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Thương